

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC I - THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 215/2026/HS-ST
Ngày: 22/6/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC I - THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Lý

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Linh Chi

2. Bà Nguyễn Thị Thu Trang

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Xuân Tú - Thư ký, TAND khu vực 1- Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực I – Thanh Hoá tham gia phiên tòa:
Bà Dương Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 239/2026/TLST-HS ngày 25/5/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1036/2026/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh H, Sinh năm 2000

Nơi thường trú: Thôn G, xã V, tỉnh Lạng Sơn;

Nơi ở hiện nay: Không xác định; CCCD số 020200005721

Dân tộc: Tày;Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hoá: Lớp 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn H1, Sinh năm 1978 (Đã chết); Con bà: Đào Thị L, Sinh năm 1979; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị hại: 1. Anh Lê Viết M, sinh năm 1987

2. Chị Đặng Thị P, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã T, tỉnh Thanh Hóa

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1993

Địa chỉ: TDP M, phường N, tỉnh Bắc Ninh

2. Anh Lê Đức T, sinh năm 1985

Địa chỉ: Đường N, phường Q, tỉnh Thanh Hóa

Tạm giữ từ ngày 01/12/2025 . Tạm giam từ ngày 04/12/2025 tại Phân trại tạm giam Thanh Hóa, Công an tỉnh T. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền chi tiêu nên Nguyễn Mạnh H lợi dụng việc bản thân từng làm nghề tiếp thị gạch nên đã tìm kiếm trên mạng xã hội người có nhu cầu mua gạch nhằm lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Khoảng đầu tháng 10/2025, H sử dụng tài khoản Facebook "Gạch men giá rẻ" truy cập vào nhóm "Kho gạch men giá rẻ miền Bắc", biết được anh Lê Viết M có nhu cầu mua gạch. Mặc dù bản thân H không có gạch để bán nhưng H liên lạc với anh M, giới thiệu mình tên là N và tư vấn cho anh M các thông tin về giá cả, mẫu mã gạch và được anh M đồng ý mua. H sử dụng tài khoản Zalo "Gạch men giá tốt" giới thiệu tên N (số điện thoại 0583.430.561) và sử dụng số điện thoại 0921.472.280, dùng phần mềm chuyển giọng nói liên hệ với anh M, giới thiệu tên T1, giả là người bán gạch nói chuyện với anh M, trao đổi thông nhất về giá cả, số lượng, thông số gạch.

Đồng thời trong khoảng thời gian này, H sử dụng số điện thoại 0921.472.280 liên hệ qua Zalo với anh Lê Đức T nói mình tên T1 nhà ở N, Thanh Hóa rồi trao đổi mua gạch của anh T. Sáng ngày 24/10/2025, H liên hệ với anh T để chốt số lượng gạch, thời gian, địa điểm nhận hàng và cho anh T số điện thoại của anh M, nói anh M là người nhà sẽ trực tiếp đến nhận hàng, sau khi nhận đủ hàng T1 sẽ thanh toán tiền gạch cho anh T.

Chiều ngày 24/10/2025, H hướng dẫn anh M đến Công ty V, phường Q, tỉnh Thanh Hóa gặp anh T để nhận gạch. Khi gặp anh T, anh M nói mình là người nhà chị T1 nên anh T đồng ý cho anh M bốc gạch lên xe. Do còn thiếu hàng nên anh T dẫn anh M đến kho gạch Đức Phúc L1 tại Công ty M1, phường Q, tỉnh Thanh Hóa để nhận đủ gạch. Lúc này, H gửi cho anh M số tài khoản Techcombank "9908256444" mang tên Nguyễn Văn N và yêu cầu chuyển 125.280.000 đồng để thanh toán tiền gạch cho công ty. Chị Đặng Thị P (vợ anh M) đã chuyển 125.280.000 đồng tiền mua gạch vào số tài khoản do H cung cấp. Sau khi anh M bốc gạch xong, anh T liên lạc với T1 yêu cầu thanh toán tiền gạch để cho xe chở gạch về nhưng không được. Lúc này anh M mới phát hiện bản thân đã bị lừa, số điện thoại của N và T1 đều đã ngắt liên lạc, N và T1 không phải là người cung cấp gạch.

Về phía H, sau khi nhận được tiền, H nhờ Nguyễn Văn N (bạn H) chuyển 122.000.000 đồng vào tài khoản của ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1966, ở phố T, phường N, tỉnh Bắc Ninh (người làm dịch vụ rút tiền) để rút số tiền 121.900.000 đồng, còn 100.000 đồng là phí rút. Số tiền trên H đã chi tiêu cá nhân hết.

Về vật chứng vụ án: Nguyễn Mạnh H khai bản thân đã sử dụng 01 Iphone 6 Plus màu vàng lắp sim số 0583.430.561 và 01 Iphone 8 màu đen lắp sim số 0921.472.280 để thực hiện hành vi phạm tội. Sau khi phạm tội, M đã vứt chiếc Iphone 6 cùng 02 sim tại đầu đường vào thôn G, xã V, tỉnh Lạng Sơn. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

Đối với 01 điện thoại Iphone 8 màu đen, H đã giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Về dân sự: Anh Lê Viết M đã thanh toán đủ tiền cho anh Lê Đức T 125.280.000 đồng để lấy gạch. Anh M yêu cầu Nguyễn Mạnh H trả lại số tiền đã chiếm đoạt. Tuy nhiên đến nay H chưa bồi thường được gì.

Quá trình điều, tra bị cáo đầu thú, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 81/CT-VKSKV1 ngày 21/5/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Điểm c Khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND khu vực 1 - Thanh Hoá vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo trong cáo trạng và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 174; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

Đề nghị xử phạt: Nguyễn Mạnh H từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 01/12/2025.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS. điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu đen. Hiện đang quy trữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Thanh Hóa.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị hại anh Lê Viết M trình bày: Mẹ bị cáo H đã bồi thường cho gia đình anh số tiền 60.000.000đồng, số tiền còn lại 65.280.000đ anh đề nghị HĐXX giải quyết buộc bị cáo Nguyễn Mạnh H phải trả lại cho gia đình anh và xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo H.

Tại phiên tòa, bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền; Trình tự, thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và

tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2]Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: Do cần tiền chi tiêu cá nhân nên khoảng đầu tháng 10/2025, Nguyễn Mạnh H giả làm đại lý bán gạch, cung cấp thông tin, giá cả, trao đổi mua bán gạch với anh Lê Viết M nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản. Đồng thời, H giả làm người mua, liên hệ mua gạch của anh Lê Đức T, hướng dẫn anh M đến Công ty V, phường Q, tỉnh Thanh Hóa gặp anh T để nhận gạch. Chiều ngày 24/10/2025, sau khi nhận bàn giao đủ gạch từ anh T, chị Đặng Thị P (vợ anh M) đã chuyển khoản cho H số tiền 125.280.000 đồng. Khi nhận được tiền H đã ngắt liên lạc với anh M, không thanh toán lại tiền gạch cho anh T, chiếm đoạt số tiền trên để chi tiêu cá nhân hết.

[3]Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Với các tài liệu và chứng cứ đã nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 BLHS.

[4]Hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Nguyễn Mạnh H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của vợ chồng anh Lê Viết M, chị Đặng Thị P một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội. Bị cáo tuổi đời còn trẻ không chịu khó lao động, tu dưỡng rèn luyện bản thân, muốn hưởng thụ trên mồ hôi nước mắt của người khác. Bị cáo chiếm đoạt tài sản của anh M nhằm mục đích có tiền tiêu sài cho cá nhân; Vì vậy cần thiết phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+*Tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+*Tình tiết giảm nhẹ*: Bị cáo thành khẩn khai báo; đã tác động đến gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Sau khi phạm tội bị cáo đã đến Công an đầu thú nên áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Xét thấy, cần thiết bắt bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục bị cáo sớm trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[6] *Về dân sự*: Quá trình điều tra, bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 60.000.000đồng. Số tiền còn lại 65.280.000đồng buộc bị cáo phải bồi thường tiếp.

Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh T, anh N không yêu cầu gì, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với 01 điện thoại Iphone 8 màu đen. Bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội, cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước khi án có hiệu lực pháp luật theo điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS. Điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[8] *Án phí:* Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điều 6; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- *Xử phạt:* Nguyễn Mạnh H 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 01/12/2025.

- *Bồi thường dân sự:* Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh H phải bồi thường cho vợ chồng anh Lê Viết M, chị Đặng Thị P số tiền còn lại là 65.280.000 đồng (Sau năm triệu, hai trăm, tám mươi ngàn đồng).

- *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS. điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

+ Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước khi án có hiệu lực pháp luật 01 điện thoại Iphone 8 màu đen. Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 150/2026/KV1 ngày 22/5/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Thanh Hóa.

- *Án phí:* Áp dụng Khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điều 6; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm, 3.264.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại anh Lê Viết M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Đặng Thị P, anh Lê Đức T, anh Nguyễn Văn N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND khu vực 1 - Thanh Hoá;
- VPCSĐT CA tỉnh Thanh Hoá;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Phòng PV06 CA tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ./.

Mai Thị Lý

